

Bản án số: **30** /2020/HSST

Ngày: 25/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thùy
Các Hội thẩm nhân dân 1/ Bà Lê Hồng Hạnh
2/ Ông Nguyễn Quốc Cường

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Mỹ Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2020/TLST – HS ngày 18/5/2020 đối với bị cáo:

PHẠM TRẦN KIM N; giới tính: nữ; sinh năm 1989 tại Long An; Nơi đăng ký HKTT: 345B Đường H, Phường B, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở: ấp 5, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: buôn bán; Con ông: Phạm Vũ P; Con bà: Trần Thị Thu H (chết); Hoàn cảnh gia đình: Có chồng (đã ly hôn); có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Nhân thân: Ngày 24/8/2006, bị TAND Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm về tội “Đánh bạc” (Bản án số 87/HSST ngày 24/8/2006).

Tiền án – tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/2/2020 (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 5, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 04/2/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Phú Nhuận kết hợp Công an Phường 3, quận Phú Nhuận kiểm

tra hành chính Phòng Paraoh lầu 3 Khách sạn “N” số 22 Đường C, Phường B, quận Phú Nhuận thu giữ trên kệ trong phòng của Phạm Trần Kim N và Nguyễn Tấn Đ (bạn trai của N) thuê để ở 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu, N khai là ma túy tổng hợp mua về để N sử dụng nên Công an Phường 3 tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra bị cáo khai: bị cáo là người nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 03/2/2020, bị cáo gọi điện cho người tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút thì M cho người mang gói ma túy đựng trong hộp giấy giao cho bị cáo tại trước Khách sạn N, bị cáo trả tiền và mang ma túy lên phòng cất dấu vào trong hộp nhựa đựng kính rồi để trên kệ cạnh tủ lạnh để dành sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra, bị cáo N còn khai nhận đây là lần thứ 3 bị cáo mua ma túy của M để sử dụng, cụ thể: Lần thứ nhất cách ngày bị bắt khoảng 01 tuần, N mua của M 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng; Lần thứ 2 ngày 02/2/2020, N mua 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng và sử dụng chung cùng Đ tại khách sạn; Lần thứ 3 là ngày 03/2/2020 N gọi cho M mua 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng nhưng không nói cho Đ biết mà để dành sử dụng riêng một mình vì lúc này Đ đi ra ngoài mua đồ ăn.

Theo Kết luận giám định số 260/KLGD – H ngày 12/2/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận: “01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3022gam, loại Methamphetamine”.

Vật chứng thu giữ: 01 gói niêm phong số 260/KLGD – H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 hộp nhựa màu trắng.

Tại bản cáo trạng số 31/CT – VKS.PN ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Phạm Trần Kim N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù 02 năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy gói ma túy và 01 hộp nhựa màu trắng; tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Iphone thu giữ của bị cáo N.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật chứng thu giữ, phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra nên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 04/2/2020, bị cáo Phạm Trần Kim N có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy tại khách sạn nơi bị cáo thuê lưu trú để sử dụng mà không nhằm mục đích mua bán kiếm lời. Khi bị phát hiện bắt giữ, thu giữ của bị cáo 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu, theo Kết luận giám định số 260/KLGD – H ngày 12/2/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh: “là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3022g (không thấy ba không hai gam), loại Methamphetamine”. Với hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý loại độc dược là các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự xã hội. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người tuy không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu do ngày 24/8/2006, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm về tội “Đánh bạc” để cân nhắc quyết định mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử cũng xem xét trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong số 260/KLGD – H bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Q bên trong chứa ma túy tổng hợp thu giữ của bị cáo Phạm Trần Kim N là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 hộp nhựa màu trắng sử dụng chứa ma túy là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số imel: 354377064916624 thu giữ của bị cáo, bị cáo khai sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy, đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone và 01 xe gắn máy biển số 59S1 – 840.17 thu giữ của Nguyễn Tấn Đ. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác minh xác định số tài sản này không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Tấn Đ. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với Nguyễn Tấn Đ (bạn trai của bị cáo N) là người nghiện ma túy. Trước đó, Đ có sử dụng ma túy chung với N nhưng không xác định được khối lượng ma túy mà N và Đ đã sử dụng nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Đ và N. Ngày 04/2/2020, khi Đ ra khỏi phòng khách sạn thì N có liên lạc mua ma túy và cất dấu để sử dụng riêng, N không nói cho Đ biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với Đ. Cùng ngày, Công an Phường 3, quận Phú Nhuận đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người tên M (là người bán ma túy cho N), hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Phạm Trần Kim N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Bị cáo Phạm Trần Kim N 02 (Hai) năm 06(sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 04/2/2020.

[3]. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) gói niêm phong số 260/2020 bên trong chứa ma túy thu giữ của Phạm Trần Kim N.

+ 01(một) hộp nhựa màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone có số sim 0936094467, imel: 354377064916624.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/6/2020. tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận).

[4]. Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Trần Kim N phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án hợp lệ để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Thi hành án Q. Phú Nhuận;
- Công an Q. Phú Nhuận;
- P.PC27-CATP;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Thùy